

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 221 /BC-UBND

Kbang, ngày 21 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW,
Quy định số 11-QĐi/TW và Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị.**

Kính gửi:

- Thanh tra tỉnh Gia Lai;
- Thường trực Huyện ủy.

Thực hiện Công văn 288/TTr-VP ngày 16/6/2023 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị báo cáo việc thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11-QĐi/TW và Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đặc điểm tình hình.

Huyện Kbang nằm về phía Đông Bắc của tỉnh Gia Lai, cách trung tâm thành phố Pleiku 120 km, gồm 13 xã và 1 thị trấn, diện tích khoảng 184.185 km², dân số khoảng 64.000 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 47%, chủ yếu là dân tộc Bahnar. Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện cùng với sự phấn đấu nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện, bộ mặt huyện Kbang đã có nhiều thay đổi rõ nét. Nhiều dự án, chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai trên địa bàn huyện với vốn đầu tư lớn như đường Trường Sơn Đông, thủy điện An Khê - Ka Nak cũng phần nào ảnh hưởng đến quá trình quản lý của địa phương. Mặt khác, do thực hiện công tác giải tỏa đền bù với khối lượng khá lớn, trong khi đó chế độ chính sách liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ thường xuyên thay đổi dẫn đến phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo trong nhân dân. Xuất phát từ thực tế nêu trên, UBND huyện luôn chú trọng đến công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và công tác phòng, chống tham nhũng. Qua đó đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững và ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện.

Trong những năm qua, UBND huyện đã chỉ đạo Ban Tiếp công dân của huyện duy trì chế độ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND huyện; thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng, chỉ đạo các ngành liên quan tham gia tiếp công dân định kỳ với Thường trực HĐND huyện vào sáng ngày 20 hàng tháng. Từ 01/01/2021 đến ngày 15/6/2023, lãnh đạo UBND huyện đã tiếp 305 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (trong đó: cấp huyện 118 lượt, cấp xã 187 lượt). Nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến việc

tranh chấp đất đai, tranh chấp đường đi, việc quản lý, sử dụng đất nhà văn hóa thôn, việc chia tách sổ đỏ sau ly hôn, việc thu hồi, bồi thường liên quan đến việc xây dựng công trình thủy điện An Khê - Ka Nak, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị sai lệch...vv thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Qua công tác tiếp công dân, các kiến nghị, phản ánh của công dân đã được trả lời, giải thích cụ thể theo đúng quy định pháp luật, nhận được sự đồng thuận của công dân, không phát sinh khiếu nại, tố cáo theo thủ tục hành chính. Đối với những nội dung kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện cần kiểm tra, xác minh, đã được UBND huyện ghi nhận và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh giải quyết hoặc trả lời theo quy định của pháp luật; những nội dung kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện đã được chuyển đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc UBND các xã, thị trấn giải quyết theo quy định.

2. Những thuận lợi, khó khăn:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, qua đó nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong lĩnh vực này được nâng cao. Các đơn vị, địa phương đã làm tốt công tác tiếp công dân, tổ chức đối thoại với công dân, tham mưu cho lãnh đạo cùng cấp trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo chính xác, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt việc rà soát giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc giải quyết đơn thư, quan tâm đến công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết tại chỗ các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, hạn chế đơn thư vượt cấp.

Bên cạnh đó, dân cư sinh sống trên địa bàn huyện chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết, nhận thức người dân vẫn còn hạn chế nên đã gặp những khó khăn trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước chưa thường xuyên, sâu rộng. Một số vụ việc khiếu kiện còn mang ý kiến chủ quan, có những đòi hỏi không đúng quy định của pháp luật. Công tác quản lý nhà nước nhất là về đất đai, môi trường ở một số địa phương còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của chính quyền các cấp ở một số nơi còn thiếu quyết liệt, tâm lý ngại va chạm, né tránh, có khi còn sợ liên đới trách nhiệm. Một số cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, tham mưu, giải quyết khiếu nại, tố cáo năng lực còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao nên giải quyết vụ việc chưa chính xác, kịp thời, giải quyết chưa hợp lý, hợp tình nên công dân không nhất trí, tiếp tục khiếu kiện.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện.

Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã quan tâm tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo"*, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực"*, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *"Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân"*. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền lồng ghép các nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng (năm 2018), Luật Khiếu nại (năm 2011), Luật Tiếp công dân (năm 2013), Luật Tố cáo (năm 2018) và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Hình thức tuyên truyền, phổ biến được lồng ghép thông qua các cuộc họp, hội nghị, các chương trình phát thanh của Đài truyền thanh huyện, các xã và các bài viết trên trang thông tin điện tử của huyện.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo đến cán bộ, công chức, viên chức thông qua các buổi sinh hoạt cơ quan và Chi bộ hàng tháng; đồng thời, tuyên truyền thông qua các buổi làm việc trực tiếp đối với tổ chức, công dân liên quan đến giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, thực hiện công tác thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng. Việc tuyên truyền tập trung về chủ trương, chính sách pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tích cực phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện bao che các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, những hành vi trả thù, trù dập người tố cáo. Ủng hộ, bảo vệ người tố cáo đúng, phê phán những hành vi vu khống, tố cáo sai sự thật. Qua quán triệt, triển khai thực hiện nhận thức của nhân dân được nâng lên, nhất là trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước xác định được công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Từ tháng 01/2021 đến nay đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép 303 lượt trực tiếp cho 16.647 người các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, quy định nêu trong Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11-QĐ/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị.

2.1. Việc phát huy trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng nên Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các Ban của Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác này, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cụ thể như sau:

- Đồng chí Bí thư Huyện ủy tổ chức tiếp công dân ngày 20 hàng tháng; Đại diện các cơ quan tham gia tiếp cùng, gồm: Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, UBMTTQVN huyện; Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các Đoàn thể huyện, Ban Tiếp công dân huyện.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng (*trường hợp ngày tiếp định kỳ vào ngày nghỉ, lễ, tết thì chuyển sang ngày hành chính tiếp theo*). Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tham gia tiếp công dân định kỳ với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện gồm: Ban Tiếp công dân huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Thanh tra huyện, phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Tư pháp. Trong trường hợp có nội dung liên quan đến lĩnh vực, ngành của các cơ quan, đơn vị thì Trưởng Ban tiếp công dân huyện thực hiện việc Thông báo đến Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan biết, thực hiện.

- Ban tiếp công dân huyện duy trì lịch trực tiếp công dân thường xuyên từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần và phân công thành viên Ban tiếp công dân tiếp công dân theo quy định; tổ chức tiếp công dân đột xuất khi có công dân đến Trụ sở tiếp công dân để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện tiếp công dân tại đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp 04 ngày/tháng và phân công Công chức Văn phòng-Thống kê kiêm nhiệm làm công tác tiếp công dân, đã bố trí phòng tiếp công dân và các trang thiết bị cần thiết để phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của địa phương.

2.2. Việc ban hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong giai đoạn từ 01/01/2021 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện cụ thể:

- Kế hoạch 50/KH-UBND ngày 14/01/2021 của UBND huyện về việc thực hiện tăng cường tiếp công dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2021 trên địa bàn huyện Kbang.

- Công văn 167/UBND-VP ngày 04/02/2021 của UBND huyện về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn huyện.

- Công văn 347/UBND-BTCD ngày 26/3/2021 của UBND huyện về việc tăng cường tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ bầu cử đại biểu quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026.

- Quyết định 659/QĐ-UBND ngày 20/04/2021 của UBND huyện về việc thành lập tổ công tác tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Công văn 1000/UBND-BTCD ngày 23/07/2021 của UBND huyện về việc tăng cường tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ kỳ họp thứ nhất, quốc hội khóa XV

- Công văn 1583/UBND-BTCD ngày 19/10/2021 của UBND huyện về việc tăng cường tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ kỳ họp thứ hai, quốc hội khóa XV.

- Kế hoạch 104/KH-UBND ngày 21/01/2022 của UBND huyện về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Kbang.

- Kế hoạch 174/KH-UBND ngày 16/02/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban bí thư và kế hoạch số 69-KH/HU ngày 06/01/2022 của ban thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 10/02/2023 của UBND huyện về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện Kbang.

- Quyết định 441/QĐ-UBND ngày 18/03/2022 của UBND huyện ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Tiếp công dân huyện Kbang.

- Quyết định 442/QĐ-UBND ngày 18/03/2022 của UBND huyện ban hành nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân huyện Kbang.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

Từ đầu năm 2021 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai và kết thúc 03 cuộc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao đối với 06 xã, thị trấn. Qua thanh tra, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành ngân sách và hoạt động mua sắm tài sản. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan; công tác tổ chức cán bộ. Thực hiện đúng các chế độ, định mức đối với từng chức danh cán bộ, công chức. Thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức đúng đối tượng phải kê khai, tổ chức công khai đúng quy định. Thường xuyên tổ chức thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính; tiến hành rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy định về trình tự, thủ tục; đồng thời công khai các thủ tục hành chính bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau: Hồ sơ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị còn chưa được bảo quản cẩn thận, khoa học; chưa lên danh mục cụ thể từng vụ việc theo quy định. Việc tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn chưa được thường xuyên, sâu rộng, chưa đa dạng về hình thức. Việc công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị trên cổng thông tin điện tử của xã còn chưa được thường xuyên, liên tục. UBND một số xã còn chậm trễ trong việc thực hiện một số nhiệm vụ, công vụ được UBND huyện giao, để có văn bản nhắc nhở.

2.4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân; xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên đã tiến hành các cuộc tiếp xúc cử tri để lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đã kiến nghị, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện giải quyết, trả lời cho công dân biết. Sau khi tiếp xúc cử tri, Hội đồng nhân dân huyện tổ chức các cuộc giám sát việc thực hiện các kiến nghị của cử tri để đôn đốc chính quyền các cấp thực hiện. Đồng thời, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên có liên quan thực hiện việc giám sát, phản biện xã hội đã giải thích, vận động, thuyết phục hội viên, nhân dân chấp hành các quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận, quyết định xử lý đã được xác định là đúng chính sách, pháp luật.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với quá trình xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; đồng thời, chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra kinh tế-xã hội, xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo, tổ chức tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn đúng quy định; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý những vụ việc sai phạm theo đúng quy định pháp luật. Những thắc mắc, kiến nghị của công dân; đơn khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, thời hạn luật định.

Chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật huyện phối hợp tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo; tập huấn nghiệp vụ giải quyết đơn tố cáo cho cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở đã góp phần ngăn ngừa được tình trạng vi phạm pháp luật về giải quyết tố cáo, giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân vào hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Thanh tra huyện đã thực hiện tốt vai trò tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện trong công tác quản lý nhà nước về giải quyết tố cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết 81,9% đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, không để phát sinh các điểm nóng, phức tạp ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Trong đó, đặc biệt là đã tăng cường công tác quản lý cán bộ, công chức, xem trọng biện pháp giáo dục, phòng ngừa; kiện toàn tổ chức bộ máy tổ chức nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm minh, triệt để đối với các hành vi tiêu cực tham nhũng; công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm nhằm phục vụ cho nhân dân ngày càng tốt hơn.

Mối quan hệ phối hợp giữa Huyện với các Sở, ngành liên quan của Tỉnh trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngày càng chặt chẽ, giúp huyện thực hiện tốt hơn về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là đã tạo cơ chế chủ động có phối hợp giữa cấp tỉnh với cấp huyện trong việc giải quyết những vụ việc tố cáo phức tạp tại cơ sở, góp phần hạn chế tình trạng công dân khiếu nại tố cáo vượt cấp.

Phối hợp cơ quan Tòa án nhân dân huyện trong việc tham gia ý kiến đối với các vụ án có liên quan các quyết định, hành vi hành chính của huyện. Ký kết Quy chế phối

hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Viện kiểm sát - Công an - Hạt kiểm lâm - Thanh tra - Chi cục Thuế huyện trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố cáo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Thực hiện báo cáo kịp thời các vụ việc do Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận nhưng có dấu hiệu tội phạm cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện biết, giải quyết, xử lý theo quy định.

2.5. Việc phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý trách nhiệm và khen thưởng trong công tác bảo vệ người tố cáo.

Ủy ban nhân dân huyện đã quán triệt đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ người tố cáo được quy định tại Điều 47 Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong quá trình làm việc liên quan đến nội dung tố cáo, các cơ quan chức năng luôn tuân thủ, đảm bảo các quyền của người tố cáo như đảm bảo bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân, được thông báo về việc thụ lý hoặc không thụ lý tố cáo. Từ tháng 01/2021 đến nay, trên địa bàn huyện không có công dân nào đề nghị Ủy ban nhân dân huyện áp dụng các biện pháp bảo vệ người tố cáo.

2.6. Phát huy vai trò trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và thể thao huyện phối hợp với Thanh tra huyện và các phòng, ban có liên quan, các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo thông qua việc xây dựng các chuyên trang, chuyên mục nhằm đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền của các phương tiện thông tin đại chúng như: Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh huyện, các xã, qua đó nâng cao vai trò trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin, bảo đảm chính xác, kịp thời, trung thực, khách quan, góp phần định hướng dư luận xã hội và hỗ trợ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng hệ thống quản lý thông tin thống nhất về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Cơ quan, đơn vị khi nhận được đơn công dân gửi đến, nếu không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình thì chuyển đến Ban Tiếp công dân để phân loại, xác định thẩm quyền, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết. Đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tư pháp thì chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2.7. Việc củng cố, kiện toàn cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành quyết định 441/QĐ-UBND ngày 18/03/2022 quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Tiếp công dân huyện và quyết định 442/QĐ-UBND ngày 18/03/2022 ban hành nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân huyện Kbang nhằm kiện toàn lại Ban Tiếp công dân.

Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí 01 phòng làm việc trụ sở tiếp Công dân của huyện với đầy đủ trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tiếp công dân. Ban tiếp công dân thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, phân công Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng Ban tiếp công dân. Ban tiếp công dân hoạt động theo quy chế làm việc, thực hiện nghiêm yết nội

quy, công khai lịch tiếp công dân của Lãnh đạo huyện trên Cổng thông tin điện tử huyện và tại trụ sở tiếp công dân của huyện;

Đồng chí Bí thư Huyện ủy tổ chức tiếp công dân vào ngày 20 hàng tháng; Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Việc tiếp công dân được mở sổ sách theo dõi các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và được Ban Tiếp công dân tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xử lý và thông báo kết quả giải quyết cho công dân theo quy định.

Việc thực hiện chế độ chính sách đối với công chức làm công tác tiếp công dân được đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ tài chính quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được quy định tại Điều 20 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân và Nghị quyết 66/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng trực tiếp mức chi về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính.

Hoạt động tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân, Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ban tiếp công dân huyện duy trì ổn định, thường xuyên. Công tác tiếp công dân tại trụ sở Tiếp công dân được quy định cụ thể đến từng cơ quan đơn vị, đồng thời, quy định rõ trách nhiệm tham gia phối hợp tiếp công dân giữa các cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, do vậy công tác tiếp công dân tại đơn vị đã đạt được nhiều chuyển biến tích cực. Trong quá trình tiếp công dân đã nắm được tâm tư, nguyện vọng của công dân, Văn phòng Huyện ủy, Ban tiếp công dân huyện đã tham mưu Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các Ban của Đảng, phòng, ban chuyên môn thuộc huyện tổ chức đối thoại, giải quyết công khai, khách quan, hiệu quả, thấu tình, đạt lý, tạo lòng tin trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

3. Kết quả cụ thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

3.1 Công tác tiếp dân:

a. Cấp huyện:

- Từ 01/2021 đến 6/2023, tại trụ sở tiếp công dân của UBND huyện đã tiếp 118 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, trong đó không có đoàn đông người, cũng không có vụ việc phức tạp, kéo dài.

Nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến việc tranh chấp đất đai, tranh chấp đường đi, việc quản lý, sử dụng đất nhà văn hóa thôn, việc chia tách sổ đỏ sau ly hôn, việc thu hồi, bồi thường liên quan đến việc xây dựng công trình thủy điện An Khê - Ka Nak, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị sai lệch...liên quan đến thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Qua tiếp xúc và đối thoại với công dân, các ý kiến, kiến nghị của công dân đã được UBND huyện và các cơ quan có liên quan trả lời, hướng dẫn cụ thể theo đúng quy định pháp luật.

- **Kết quả giải quyết:**

+ Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền phải giải quyết: 56/118 vụ việc. Đến nay đã giải quyết được 55/56 vụ việc, 01 vụ việc còn lại đang được tiến hành giải quyết theo quy định.

+ Tổng số vụ việc không thuộc thẩm quyền phải giải quyết: 62/118 vụ việc. Đã hướng dẫn công dân liên hệ UBND các xã, thị trấn, các cơ quan thuộc thẩm quyền để được giải quyết theo quy định. Đến nay, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã giải quyết xong 60 vụ việc, còn 02 vụ việc đang giải quyết.

b. Cấp xã:

Từ 01/01/2021 đến ngày 15/6/2023 đã tiếp thường xuyên 187 lượt/187 người. Nội dung công dân phản ánh: Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục hành chính, tranh chấp đất đai, lấn chiếm đường đi, về ô nhiễm môi trường, hợp đồng cho tặng tài sản, vay vốn ngân hàng chính sách, chế độ của nhà nước đối với người cách ly y tế tại nhà, làm căn cước công dân, hồ sơ đăng ký lại khai sinh, chế độ bảo trợ xã hội... Nội dung phản ánh của công dân được lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trả lời, giải thích, hướng dẫn cho công dân theo đúng quy định.

3.2 Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

a. Cấp huyện:

- Từ 01/2021 đến ngày 15/6/2023, tổng số đơn thư nhận được phải giải quyết trên địa bàn huyện là: 214 đơn, gồm: khiếu nại: 02 đơn; tố cáo: 07 đơn; kiến nghị: 205 đơn. Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện là: 56 đơn, gồm: khiếu nại: 01 đơn; tố cáo: 07 đơn; kiến nghị: 48 đơn. Đến nay đã giải quyết được 55/56 đơn, chiếm tỉ lệ 98,21%, cụ thể: Khiếu nại: 01 đơn; tố cáo: 07 đơn; kiến nghị: 47 đơn; còn 01 đơn kiến nghị đang được giải quyết theo quy định.

b. Cấp xã: Tổng số đơn thuộc thẩm quyền của UBND các xã và các đơn vị thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định là 148 đơn, gồm: 01 đơn khiếu nại, 147 đơn kiến nghị. Đến nay, đã giải quyết được 146/148 đơn, chiếm tỉ lệ 98,64%.

Kết quả giải quyết đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến.

Từ tháng 01/2021 đến nay không có đơn do Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến.

3.3. Công tác bảo vệ người tố cáo.

Trong quá trình làm việc liên quan đến nội dung tố cáo, các cơ quan chức năng đảm bảo quyền của người tố cáo như bảo đảm bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân, được thông báo về việc thụ lý hoặc không thụ lý tố cáo. Từ tháng 01/2021 đến nay, trên địa bàn huyện không có công dân nào đề nghị Ủy ban nhân dân huyện áp dụng các biện pháp bảo vệ người tố cáo.

4. Đánh giá chung:

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng quy trình, quy định về thời gian tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Tiếp công dân (năm 2013), Luật Khiếu nại (năm 2011), Luật Tố cáo (năm 2018) và các văn bản hướng dẫn thi hành đã góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, không phát sinh mới các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người; phần lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh đã được tập trung giải quyết. Từ năm 2021 đến nay không có trường hợp nào giải quyết vụ việc quá thời hạn quy định. Công tác tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn công dân chấp hành và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật đạt nhiều kết quả tích cực. Nhiều trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự nguyện rút đơn. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, người được giao nhiệm vụ giải quyết luôn công khai, minh bạch, khách quan quá trình làm việc, thu thập thông tin, kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo, không có hành vi làm sai lệch nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện tốt công tác bảo vệ người tố cáo.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn mang tính hình thức, nội dung chưa phong phú, chưa tập trung vào những nội dung trọng tâm, chưa tổ chức theo chuyên đề riêng còn thực hiện lồng ghép nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Việc tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục, hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo và công tác hòa giải ở cơ sở chưa được quan tâm thực hiện đúng mức nên có những vụ việc đơn giản vẫn phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

Việc tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên, nhất là người đứng đầu, còn giao cấp phó hoặc người phụ trách, từ đó có một số vụ việc giải quyết hiệu quả chưa cao. Việc phân tích, xử lý đơn của một số cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa chính xác, do cán bộ, công chức thực hiện công tác kiêm nhiệm, chưa được đào tạo sâu về chuyên môn; sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đôi lúc chưa thường xuyên, chặt chẽ.

Công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo ở một số xã, thị trấn chưa tốt nên kết quả, hiệu quả giải quyết đạt kết quả chưa cao. Việc bố trí công chức trực tiếp công dân thường xuyên ở một số xã chưa đảm bảo yêu cầu.

Kỹ năng tiếp công dân của đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở còn hạn chế, cơ sở vật chất chưa đảm bảo để thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Công tác thu thập chứng cứ để giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp trong lĩnh vực đất đai còn nhiều hạn chế, bất cập.

Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo thời gian và yêu cầu nội dung báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Nguyên nhân.

2.1. Nguyên nhân khách quan:

Chính sách pháp luật, nhất là pháp luật liên quan đến đất đai qua từng thời kỳ có sự thay đổi, các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo và thiếu tính ổn định, thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên gây nhiều khó khăn cho công dân và cơ quan quản lý ở địa phương; công tác quản lý đất đai ở cấp xã còn nhiều bất cập, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn rườm rà, thời gian giải quyết còn dài.

Một số người dân do nhận thức pháp luật về đất đai, khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, chỉ yêu cầu giải quyết quyền lợi theo ý chí chủ quan mặc dù không có cơ sở. Một số vụ việc đã được giải quyết đúng quy định nhưng vì lợi ích cá nhân nên công dân vẫn cố tình không hiểu tiếp tục khiếu kiện.

2.2 Nguyên nhân chủ quan:

Trách nhiệm của người đứng đầu ở một vài cơ quan, đơn vị, địa phương còn thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, địa bàn quản lý, còn trông chờ vào cơ quan cấp trên.

Vai trò tham mưu của cơ quan chuyên môn, trình độ năng lực, kinh nghiệm của một số công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thẩm tra xác minh, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở cấp xã còn hạn chế...

Một số ít công dân cố tình lợi dụng quyền tự do dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo, không chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước, khiếu kiện kéo dài.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm chỉnh Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện biết, thực hiện.

Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Đất đai để nhân dân biết thực hiện, đồng thời, phát huy sức mạnh của các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cấp, người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; có biện pháp xử lý kịp thời khi phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo tập trung đông người tại trụ sở cơ quan Đảng và Nhà nước...

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại trụ sở tiếp công dân của huyện, các xã, thị trấn; vận động, thuyết phục công dân chấp hành pháp luật và các quyết định giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Đối với các trường hợp lợi dụng khiếu nại, tố cáo để kích động, gây rối thì phải tiến hành làm rõ, xử lý nghiêm

minh theo quy định của pháp luật. Đồng thời, kiểm tra, rà soát đơn thư khiếu kiện, nắm chắc tình hình đơn phát sinh, tăng cường công tác đối thoại, hòa giải, chủ động giải quyết kịp thời, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chính sách, pháp luật, hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, đông người. Phần đầu đạt mục tiêu giải quyết từ 85-95% đơn thư thuộc thẩm quyền.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, chính sách xã hội; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, công dân tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân; đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh, hài hòa, tạo động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đột xuất, định kỳ theo kế hoạch nhằm hướng dẫn, đôn đốc cơ sở thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư phát sinh, làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ vụ việc và thực hiện nghiêm túc các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho công chức Văn phòng-Thống kê các xã, thị trấn còn lại. Tiếp tục chỉ đạo vận hành và cập nhật thường xuyên Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phần mềm Cơ sở dữ liệu Báo cáo tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp trong công tác hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân; tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả tổ chức Chỉ thị 35-CT/TW, Quy định số 11-QĐi/TW và Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị trên đại bàn huyện; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thanh tra tỉnh, Thường trực Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo. *[Signature]*

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, VP, TH. *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng



PHỤ LỤC I
CỘNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, PHỎ BIẾN, QUẢN TRIỆT, THỂ CHẾ HÓA, CỤ THỂ HÓA
CHỈ THỊ 35-CT/TW, CHỈ THỊ 27-CT/TW, QUY ĐỊNH 11-QĐ/TW

Tổ chức tuyên truyền phổ biến Chỉ thị, Quy định			Số lượng văn bản do Ban cán sự đảng, Tỉnh ủy, Thành ủy ban hành để lãnh đạo chỉ đạo	Số lượng văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành
Số cuộc hội nghị, lớp tập huấn,... được Ban cán sự đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy tổ chức	Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia	Số lượng tài liệu ấn phẩm được phát hành		
303	16.647	53.079		

Handwritten signature

PHỤ LỤC 03
Kết quả tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan hành chính các cấp

STT	Nội dung	UBND cấp tỉnh	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Tổng cộng
I	Công tác tiếp công dân				
1	Số cuộc tiếp	Định kỳ	121	355	476
		Đột xuất			
2	Số lượt tiếp	Định kỳ	118	187	305
		Đột xuất			
3	Số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị		118	148	266
4	Số đoàn đông người được tiếp				
II	Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo				
	Đã giải quyết, không còn KNTC		55	146	201
	Đã giải quyết, còn KNTC				
	Đang giải quyết		1	2	3
	Số vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài được giải quyết				
	Số vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài chưa được giải quyết				
	Đã chuyển cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết		62		62
	Đã hướng dẫn và trả lại đơn KNTC				
2	Số vụ việc KNTC không thuộc thẩm quyền giải quyết	Lưu theo quy định			

1/1

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THANH TRA VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TỔ CÁO

PHỤ LỤC 05



STT	NỘI DUNG					
		Theo Kế hoạch	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Ghi chú
1	Số cuộc thanh tra	Đã thực hiện		3		
		Đột xuất				
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được thanh tra			06		
3	Số người vi phạm quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và bảo vệ người tố cáo	Bị xử lý về Đảng				
		Bị xử lý về chính quyền, hành chính				
		Chưa đến mức bị xử lý			06 tập thể, 12 cá nhân	

1/1

Kết quả tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

PHỤ LỤC 07



STT	NỘI DUNG	UBND cấp tỉnh	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Tổng cộng
I	Công tác tiếp dân				
	Số cuộc tiếp				
	Số lượt tiếp		121	355	426
	Số vụ việc KNTC		118	187	305
	Số đoàn đồng người được tiếp		56	148	204
II	Chủ trì, phối hợp, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo				
1	Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Số vụ việc KNTC đồng người, phức tạp, kéo dài			
2	Số vụ việc KNTC phối hợp giải quyết	Số vụ việc KNTC khác	56	148	204
3	Số vụ việc KNTC chỉ đạo giải quyết	Số vụ việc KNTC khác			
		Số vụ việc KNTC đồng người, phức tạp, kéo dài			
		Số vụ việc KNTC khác	62		62
III	Thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC				
1	Số cuộc thanh tra	Theo kế hoạch	3		3
		Đã thực hiện	3		3
		Đột xuất			
2	Kết quả thanh tra người đứng đầu cơ quan hành chính	Thực hiện đúng quy định	3		3
		Có vi phạm về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; chưa đến mức bị xử lý			
		Có vi phạm về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; Đã bị xử lý			

Handwritten signature